

## LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG Ở PHÚ THỌ VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH

TH.S. NGUYỄN MẠNH CƯỜNG\*

### 1- Vài nét về lễ hội truyền thống ở Phú Thọ

Lễ hội truyền thống ở Phú Thọ không những nhiều về số lượng mà còn có những nét đặc trưng riêng, hiếm thấy ở những vùng đất khác, đặc biệt là lễ hội đền Hùng, một lễ hội không chỉ mang tính vùng, miền mà còn có sức lan tỏa mang tính quốc gia.

Theo cuốn "Về miền lễ hội cội nguồn dân tộc Việt Nam" (2007): Trên địa bàn tỉnh Phú Thọ có 230 lễ hội..., trong đó một số địa phương có lễ hội tập trung, như thành phố Việt Trì và huyện Tam Nông (31 lễ hội), huyện Cẩm Khê (30 lễ hội), huyện Lâm Thao và huyện Phù Ninh (24 lễ hội), huyện Thanh Sơn (18 lễ hội), huyện Thanh Thủy (14 lễ hội), huyện Hạ Hòa và huyện Thanh Ba (13 lễ hội), huyện Đoan Hùng (12 lễ hội), huyện Yên Lập (6 lễ hội)...

Trong số 230 lễ hội ở Phú Thọ, có tới 175 lễ hội được tổ chức vào mùa xuân, chiếm tỷ lệ 76.08% (149 lễ hội được tổ chức vào tháng Giêng, 26 lễ hội được tổ chức vào tháng Hai và tháng Ba), còn lại là các lễ hội được tổ chức vào mùa thu. Cụ thể là, vào tháng Giêng có các lễ hội tiêu biểu, như hội đền Mẫu Âu Cơ, hội đền Vân Long, hội đình Thanh Đình, hội đình Cổ Tích, hội đình Triệu Phú, hội đình Trẹo, hội đình Chu Hóa, hội đình Cả, hội đình Chung, hội đình Bình Kiện, hội đình Nghè, hội đình Cả, hội đình Ba Hàng; tháng Hai và tháng Ba (Âm lịch) có các hội đền Hùng, đình Miếu, hội đình An Thái, hội đền Thượng, hội đình Trung Hậu, hội đình Ngọc Tháp, hội đền Đôm, hội đình Cổ Tích, hội đình Yên Sào, hội đền Quốc Tế...<sup>1</sup>.

Lễ hội truyền thống ở Phú Thọ còn in dấu ấn đậm nét phong tục, tín ngưỡng rất cổ mà chúng ta có thể nhận diện được qua những lễ thức, tục lệ gắn với nghề nông. Trước hết phải kể đến lễ thức

trình nghề, mà mỗi nơi thường có một tên gọi riêng, như trò tứ dân, trò bách nghệ, được tổ chức vào dịp đầu xuân để cầu may, cầu phúc cho nghề nông. Đặc biệt, ý niệm phồn thực còn rất phổ biến ở một số nghi lễ tín ngưỡng trong lễ hội theo quan niệm giao hòa âm dương (đực - cái), liên hệ đến sự sinh trưởng của cây lúa.

- Hội làng Tứ Xã có lễ rước lúa thần. Lúa thần là một cụm lúa giống (hạt mập căng), có đoàn người đi rước với các vai người vác cày, người dẹt vải, thợ mộc, người đi buôn..., vừa làm động tác nghề nghiệp vừa hát những câu về nghề và các động tác gây cười.

- Hội làng Dị Nậu, huyện Tam Nông có trò cướp kén (kén làm hình dương vật và âm vật gắn vào nhau). Lễ hội tổ chức giữa cửa đình, ai cướp được sẽ tin rằng, năm đó mình được may mắn, được mùa, sinh con đẻ cái.

- Hội đình Cổ Tích, xã Hy Cương có lễ hạ điền (xuống đồng), được dân chúng tin rằng: trời, đất, sông, núi che chở cho sự tồn tại và phát triển của nghề nông. Trong hội còn có tiệc khép ấn, tiệc cơm mới đoàn ngũ, tục mổ trâu...

- Hội trò Trám ở xã Tứ Xã có tế lễ/thờ sinh thực khí hay còn gọi là lễ linh tinh tinh phộc. Trong hội có lễ rước lúa thần, sau đó hát ví giao duyên.

- Hội rước ông Khuru, bà Khuru ở xã Thanh Đình có lễ cầu mùa, được tổ chức vào đầu xuân tại đình làng. Kết thúc buổi lễ, ông Khuru tung bánh chưng, bà Khuru tung mâm ngũ cốc, dân làng đổ xô thi nhau cướp lấy may. Họ tin rằng, ai cướp được nhiều bánh thì năm ấy sẽ sinh con trai, ai cướp được nhiều ngũ cốc thì năm đó sẽ làm ăn phát đạt, mùa màng bội thu.

Ngoài ra, phải kể đến nhiều lễ hội làng truyền thống ở Phú Thọ khá đặc sắc khác, mà trong đó phần nghi thức được đặc biệt chú trọng, như Lễ

\* Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam

rước tiếng hú ở Chu Hóa, lễ cúng cung tên ở Phú Lộc, lễ đánh cá thờ ở Đào Xá, lễ gọi vía lúa ở Thanh Uyên, Đồng Lạc... đã phản ánh rõ nét đặc trưng tín ngưỡng của từng địa phương với hoàn cảnh địa lý và điều kiện sinh hoạt của mình<sup>2</sup>. Ít nhiều những hội này còn có bóng dáng của thời xa xăm.

Đặc biệt, có một số lễ hội đã phát triển vượt ra ngoài phạm vi của một làng và trở thành lễ hội của nhiều làng, điều này được thể hiện ở tục kết chạ, xây dựng trên mối quan hệ giữa các làng với nhau, để hình thành mối quan hệ làng nước. Kết chạ để tương trợ lẫn nhau trong sản xuất, bảo vệ mùa màng cho nhau, gọi là "giao lưu chi nghĩa", nhằm đoàn kết giữa các làng để chống giặc cướp, bảo vệ an ninh chung. Đó còn là mối quan hệ kết chạ trong các "làng xoan", "làng gheo", như làng Nam Cường kết nghĩa với các làng Hùng Nhĩ, Thục Luyện; phường xoan An Thái - Phượng Lâu kết nghĩa với làng Đức Bắc - Lập Thạch - Vinh Phúc; hội hát xoan hay còn được gọi là hát cửa đình ở các thôn Kim Đới, Thét, Trung, Hội, thuộc xã Kim Đức có mối quan hệ "nước nghĩa" giữa hai làng, như biểu hiện của mối quan hệ cộng đồng thị tộc trong các công xã thời xưa.

Song, có lẽ phải kể đến quy mô to lớn và hoành tráng của giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội đền Hùng, không chỉ ở phạm vi vùng mà còn có sức lan tỏa khắp cả nước. Lễ hội được tổ chức vào ngày mồng Mười tháng Ba hàng năm, thể hiện những nét đẹp truyền thống và trở thành hệ ý thức văn hóa, tín ngưỡng độc đáo của dân tộc.

Với những tầng tín ngưỡng như đã trình bày ở trên cho thấy, lễ hội truyền thống ở Phú Thọ có thể chia thành 3 loại như sau: Lễ hội thờ Thánh, thờ các anh hùng có công với nước, với dân; lễ hội nông nghiệp; lễ hội tôn giáo. Tuy nhiên, dù thuộc loại nào thì chúng ta đều thấy tàng ẩn trong lễ hội một nghi lễ hay một trò diễn nào đó của tín ngưỡng nông nghiệp cổ. Từ những yếu tố nêu trên, có thể rút ra một số đặc điểm chung về hệ thống lễ hội ở Phú Thọ như sau:

1- Lễ hội ở Phú Thọ được bắt nguồn từ thời đại Hùng Vương, đây là thời kỳ đầu của công cuộc dựng nước và giữ nước của dân tộc. Chính từ ý nghĩa linh thiêng ấy mà lễ hội đã trường tồn cùng lịch sử dân tộc trong suốt mấy nghìn năm;

2- Lễ hội ở Phú Thọ cho ta thấy hình bóng xã hội của thời đại Hùng Vương, đó là nền văn hóa của cư dân nông nghiệp, mà tiêu biểu là tín ngưỡng phồn

thực cầu sự sinh sôi nảy nở của con người, vật nuôi, cây trồng. Đó còn là công tích của các tướng lĩnh thời Hùng Vương, các nhân vật lịch sử nổi tiếng đã có công xây dựng quê hương đất nước được người dân thờ phụng;

3- Lễ hội ở Phú Thọ nói chung, lễ hội đền Hùng nói riêng như là những thiết chế văn hóa bền vững tồn tại từ xưa đến nay, đồng thời còn là nơi lưu truyền, bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử văn hóa dân tộc. Lễ hội đã đáp ứng được những giá trị to lớn trong đời sống văn hóa tinh thần của dân tộc Việt qua nhiều thế hệ và cho đến nay chưa có thiết chế văn hóa nào thay thế được;

4- Giỗ tổ Hùng Vương - lễ hội đền Hùng là sự kết tinh của nhiều lễ hội làng truyền thống, được tổ chức xung quanh không gian thiêng thuộc núi Hùng. Lễ hội còn có sức hút mạnh mẽ về yếu tố văn hóa tâm linh, về tình cảm người dân cả nước mỗi khi hướng về đất Tổ;

5- Lễ hội đền Hùng là một nét đẹp truyền thống, một đỉnh cao của văn hóa tinh thần trong tục thờ cúng ông bà, tổ tiên. Giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội đền Hùng đã trở thành biểu tượng của tinh thần đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam.

*2- Lễ hội truyền thống ở Phú Thọ - sản phẩm văn hóa đặc biệt để phát triển du lịch*

Lễ hội cổ truyền là một trong những yếu tố quan trọng làm nên tiềm năng du lịch của mỗi quốc gia, mỗi địa phương. Lễ hội cổ truyền ở Phú Thọ đã cho chúng ta thấy sự phong phú về số lượng, về loại hình, về sự độc đáo với những nét riêng biệt. Vì vậy, việc khai thác những giá trị to lớn của lễ hội cổ truyền ở nơi đây là yếu tố then chốt trong chiến lược phát triển du lịch văn hóa ở Phú Thọ.

Với tinh thần đó, thông qua các hoạt động liên kết phát triển du lịch, chú trọng công tác tuyên truyền quảng bá, tổ chức các sự kiện, lễ hội, như chương trình du lịch về cội nguồn của ba tỉnh Phú Thọ - Yên Bái - Lào Cai, giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội đền Hùng đã thu hút lượng lớn du khách thập phương tới Phú Thọ. Nếu năm 2006, Phú Thọ đón 3.300.000 lượt khách, thì đến năm 2010 đã đón 5.890.000 lượt khách thăm quan, tăng 1,7 lần so với năm 2006. Khách du lịch nội địa chiếm tỷ lệ lớn trong thị trường du lịch ở Phú Thọ và chủ yếu tập trung trong thời gian diễn ra các sự kiện lớn và dịp giỗ Tổ Hùng Vương. Đối với khách nội địa, năm 2010 Phú Thọ đón 395.000 lượt khách, với số ngày



Dâng lễ Hùng Vương - Ảnh: Tư liệu Cục Di sản văn hóa

lưu trú trung bình là 1,2 ngày, còn khách quốc tế là 3.800 lượt, với số ngày lưu trú trung bình 1,06 ngày<sup>3</sup>.

*- Tác động tích cực về mặt kinh tế - xã hội*

Cùng với sự gia tăng về lượng khách thì doanh thu về du lịch cũng tăng và đạt tốc độ khá cao. Năm 2006, doanh thu về du lịch chỉ đạt 403,8 tỷ đồng, thì đến năm 2010 đạt 648 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng trung bình giai đoạn 2006 - 2010 đạt gần 10% năm. Khi du lịch phát triển đã kéo theo cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tỷ trọng của ngành công nghiệp xây dựng và dịch vụ. Giá trị GDP du lịch năm sau cao hơn năm trước: năm 2006 đạt 138,9 tỷ đồng, năm 2007 đạt 185,5 tỷ đồng, năm 2008 đạt 176,3 tỷ đồng, năm 2009 đạt 251,9 tỷ đồng và đến năm 2011 đạt 300 tỷ đồng<sup>4</sup>.

Bên cạnh đó, du lịch ở Phú Thọ phát triển đã kéo theo nhiều thành phần kinh tế phát triển, tạo công ăn việc làm, tăng thu ngoại tệ, xóa đói giảm nghèo, làm giàu cho người dân địa phương tại các khu du lịch đền Hùng và các khu du lịch có di sản văn hóa khác. Theo thống kê của ngành Du lịch tỉnh Phú Thọ, năm 2010 có 11.400 người làm việc tại các cơ sở lưu trú, nhà hàng và dịch vụ du lịch. Cũng nhờ sự phát triển du lịch mà các giá trị văn hóa được bảo tồn và phát triển, nhiều làng nghề truyền thống tại

các vùng trên địa bàn tỉnh được khơi dậy, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

*- Tạo đà phát triển cơ sở hạ tầng văn hóa - xã hội*

Trong những năm qua, ngành du lịch ở Phú Thọ nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh, nên đã tạo được những bước chuyển biến tích cực. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, kỹ thuật du lịch tăng khá do công tác xã hội hóa du lịch đã đạt hiệu quả. Năm 2006, đầu tư cho cơ sở vật chất kỹ thuật trên địa bàn tỉnh chỉ đạt 277,38 tỷ đồng, thì đến năm 2010 đã đạt 514,85 tỷ đồng, tăng 1,85 lần so với năm 2006. Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2006 - 2011 của đầu tư cơ sở hạ tầng đạt 13,16% năm<sup>5</sup>. Trong đó, một số dự án lớn về du lịch đã được triển khai, như điểm du lịch lễ hội đền Mẫu Âu Cơ, điểm du lịch lễ hội đền Lãng Sơn, điểm du lịch lễ hội trò trảm ở Tứ Xã và điểm du lịch lễ hội Phất Hiên Quang (gắn với đô thị sinh thái - du lịch nghỉ dưỡng - thể thao Dream City).

Bên cạnh đó, vấn đề bảo tồn và phục dựng các loại hình di sản văn hóa phi vật cũng đặc biệt được quan tâm. Trong quy hoạch xây dựng thành phố Việt Trì trở thành thành phố lễ hội, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ đã xác định các hạng mục công trình

đầu tư xây dựng cơ bản và phục dựng các lễ hội tiêu biểu của tỉnh như:

- Lễ hội đền Hùng được thực hiện theo “Đề án Tổ chức giỗ Tổ hàng năm”, đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Lễ hội bơi chải Bạch Hạc: mở rộng phạm vi quy mô bơi chải; tăng số lượng các địa phương tham gia, thời gian thi, tổ chức vòng thi đấu loại trước khi vào chung kết; tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí trên mặt nước: đua thuyền, biểu diễn văn hóa, văn nghệ dân gian, rỗi nước, biểu diễn nhạc nước trên sông...;

- Lễ hội Tịch điền ở Minh Nông: xây dựng Bảo tàng Nông nghiệp lúa nước Việt Nam; phục dựng và trình diễn các hoạt động lao động nông nghiệp; phục dựng một “làng cổ” khoảng 10 ngôi nhà, với diện tích 2000 - 3000m<sup>2</sup>, bằng tre gỗ cổ truyền, có đủ dụng cụ sinh hoạt, công cụ để du khách tham quan;

- Lễ hội hát xoan Kim Đức: khôi phục và phát triển 4 phường hát xoan để phục vụ du khách tại địa phương; thành lập câu lạc bộ các tốp hát xoan phục vụ du khách trong thành phố và các lễ hội; phục dựng các trò chơi dân gian: vua Hùng đi săn, ném còn, chơi đu, Sơn Tinh, Thủy Tinh...<sup>6</sup>.

### 3- Vấn đề quản lý lễ hội với phát triển du lịch

Nhìn chung, tiềm năng du lịch ở Phú Thọ rất phong phú, đa dạng cả về tài nguyên thiên nhiên và nhân văn. Trong đó có khu di tích quốc gia đặc biệt đền Hùng, vườn quốc gia thiên nhiên Xuân Sơn, mỏ nước khoáng Thanh Thủy và hàng trăm lễ hội truyền thống là nguồn sản phẩm du lịch đặc trưng, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, với kết quả đạt được của ngành du lịch hiện nay còn chưa tương xứng với tiềm năng vốn có của tỉnh. Nguyên nhân là, chất lượng sản phẩm du lịch còn thấp, nguồn vốn đầu tư cho du lịch còn hạn chế, vai trò của các doanh nghiệp du lịch còn yếu và mờ nhạt.

Bên cạnh đó, phải kể đến những nguyên nhân khách quan, như Phú Thọ là một tỉnh miền núi chưa giàu, hạ tầng cơ sở còn lạc hậu, chưa đồng bộ, thị trường du lịch chưa phát triển, nên chưa thu hút các nhà đầu tư và khách du lịch. Sản phẩm du lịch tuy đa dạng, phong phú, nhưng phân tán, nên chưa hấp dẫn các nhà đầu tư và du khách. Nguồn nhân lực du lịch ở Phú Thọ còn thiếu về số lượng, yếu về chất lượng, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển du lịch trong giai đoạn hiện nay.

Để khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên di sản văn hóa vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, trước hết ngành Du lịch Phú Thọ cần có định hướng lâu dài trong việc quy hoạch, khai thác di sản văn hóa để phát triển du lịch, đồng thời chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Văn hóa - Du lịch ở cấp tỉnh, cấp huyện và các khu, tụ điểm di sản văn hóa có hoạt động du lịch. Đi đôi với hoạt động quản lý Nhà nước, chúng tôi cho rằng, ngành Văn hóa - Du lịch Phú Thọ cần thực hiện một số giải pháp sau.

1- Nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch để tạo ra các sản phẩm du lịch hấp dẫn. Bên cạnh đó, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các sản phẩm du lịch mới, chất lượng cao, nâng cấp, mở rộng các loại hình vui chơi giải trí và các loại hình du lịch tâm linh, hội nghị, hội thảo, triển lãm tại các khu vực có di sản;

2- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế chính sách, ưu đãi về đất, hỗ trợ hạ tầng, về vốn và khuyến khích thành lập các doanh nghiệp chuyên kinh doanh về du lịch có quy mô lớn, làm động lực định hướng thúc đẩy các doanh nghiệp trong tỉnh. Bên cạnh đó, khuyến khích các doanh nghiệp dịch vụ trên địa bàn tỉnh liên kết, hợp tác với nhau để phát triển sản phẩm du lịch mới, nhằm khai thác thương hiệu, thị trường khách trong nước và quốc tế;

3- Đẩy mạnh hợp tác và liên kết với các tỉnh liên kề để phát triển du lịch nhân văn. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ, để khai thác tiềm năng cũng như lợi thế của từng địa phương trong tỉnh và các tỉnh liên kết, nhằm tạo ra sản phẩm du lịch đặc thù, củng cố thương hiệu “Vùng đất Tổ” để thu hút khách du lịch.

4- Yếu tố quan trọng cuối cùng là vấn đề con người. Cần khuyến khích đào tạo nâng cao đối với đội ngũ cán bộ công chức quản lý Nhà nước và quản lý doanh nghiệp về du lịch. Có chính sách ưu đãi để thu hút nguồn nhân lực du lịch có trình độ cao về làm việc. Tích cực nâng cao chất lượng hệ thống đào tạo nguồn nhân lực về du lịch trên địa bàn tỉnh. Từng bước mở rộng hợp tác giữa các doanh nghiệp và cơ sở đào tạo du lịch./.

N.M.C

### Tài liệu tham khảo:

- 1- Về miền lễ hội cội nguồn dân tộc Việt Nam, 2007.
- 2- Lễ hội truyền thống vùng đất Tổ, 2005.
- 3, 4, 5- Báo cáo tổng kết của Phòng Du lịch (2011 - 2012), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ.
- 6- Kỷ yếu Hội thảo “Quy hoạch thành phố Việt Trì”, 2009.